

一、填入適當的詞： (Fill in blanks with the correct phrases.)



1. _____, 二 èr 加 jiā 三 sān 等 děng 於 yú 多 duō 少 shǎo ?

2. 小 xiǎo 明 míng 送 sòng 給 gěi 媽 mā 媽 ma _____ 花 huā 兒 ér 。

3. 你 nǐ _____ 來 lái 我 wǒ 家 jiā 玩 wán 兒 ér ?

4. 大 dà 象 xiàng 的 de _____ 大 dà, 小 xiǎo 馬 mǎ 的 de _____ 小 xiǎo 。

5. 今 jīn 天 tiān 爸 bà 爸 ba 帶 dài 我 wǒ 到 dào 山 shān 上 shàng 玩 wán, 我 wǒ 看 kàn 到 dào _____

很 hěn 多 duō _____ 在 zài 吃 chī _____ 。

